TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THÀNH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58 /2017/HSST
Ngày 31 tháng 8 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Anh Ngọc**.**

Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Xuân Thanh - Ông Nguyễn Trọng Thế.

- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Kiên - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Phan Lê Tời - Kiểm sát viên

Trong ngày 31/8/2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 57/2017/HSST ngày 08 tháng 8 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Văn V (Tên gọi khác: Không) - sinh ngày 22/8/1994 tại xã H - huyện Y - tỉnh Nghệ An. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm TQ, xã H - huyện Y - tỉnh Nghệ An. Trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Làm ruộng. Con ông: Nguyễn Văn Ch - sinh năm 1969; con bà Nguyễn Thị A - sinh năm 1974. Vợ: Trần Thị Y - sinh năm 1994. Con: chưa có. Tiền án, tiền sự: không. Tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/10/2016 đến ngày 28/11/2016. Sau đó được bảo lãnh tại ngoại tại xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Bị cáo bị bắt và tạm giam theo lệnh bắt và tạm giam số: 01/2017/HSST-LBTG ngày 21/8/2017 của TAND huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An từ ngày 30/8/2017 tại Trại giam công an tỉnh Nghệ An cho đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên toà).

2. Họ và tên: Nguyễn Văn T (Tên gọi khác: Không) - sinh ngày 10/12/1993 tại thị trấn Y - huyện Y - tỉnh Nghệ An. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm B, thị trấn Y - huyện Y - tỉnh Nghệ An. Trình độ văn hóa: 8/12; nghề nghiệp: Làm ruộng. Con ông: Nguyễn Văn T (chết); Con bà Phan Thị H, sinh năm 1966. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/10/2016 đến ngày 29/10/2016. Bị cáo hiện tại ngoại tại Thị Trấn Y, huyện Y, tỉnh Nghệ An (Bị cáo có mặt tại phiên toà).

3. Họ và tên: Phan Doãn T (Tên gọi khác: Không) - sinh ngày 16/6/1989 tại thị trấn Y - huyện Y - tỉnh Nghệ An. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm B - thị trấn Y - huyện Y - tỉnh Nghệ An. Trình độ văn hóa: 8/12; nghề nghiệp: Làm ruộng. Con ông: Phan Doãn Ng - sinh năm 1946; Con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1957. Vợ: Đào Thị H, sinh năm 1989. Con: có 01 con sinh năm 2012. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/10/2016 đến ngày 29/10/2016. Bị cáo hiện tại ngoại tại thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Nghệ An. (Bị cáo có mặt tại phiên toà).

- *Người bị hại:* Anh Nguyễn Thành Đ - sinh ngày 08/8/1987.

Trú tại: Xóm TY - xã L - huyện Y - Nghệ An. (Có mặt)

- *Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Văn T và Phan Doãn T:*

Bà Nguyễn Thị Tr - Luật sư.

Nơi công tác: Văn phòng TH & CS - Thuộc đoàn luật sư tỉnh Nghệ An. (có mặt).

NHẬN THẤY:

Các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn T, Phan Doãn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Tối ngày 18 /10/ 2016, tại quảng trường A, thuộc thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Nghệ An, giữa anh Nguyễn Thành Đ và Nguyễn Văn T xảy ra xích mích dẫn đến đánh nhau. Nguyễn Văn T bị anh Đ dùng côn nhị khúc đánh dẫn đến bị thương nhẹ. Sau đó Nguyễn Văn T đã nói lại cho Nguyễn Văn V và Phan Doãn T biết. Khoảng 10 giờ ngày 19/10/2016, Nguyễn Văn V thấy anh Đ có mặt tại thị Trấn Y nên đã gọi điện thoại nói cho Phan Doãn T, thấy vậy Phan Doãn T đã gọi điện cho Nguyễn Văn T biết. Phan Doãn T điều khiển xe máy đi tìm anh Đ nhưng không thấy. Phan Doãn T đi đến quán của Nguyễn Văn V thuê tại thị Trấn Y, V đi từ trong quán ra cầm 01 con dao lợ đến dắt vào hông xe máy của Phan Doãn T. Sau đó T điều khiển xe chở V đi về nhà T để khóa cửa nhà và tiếp tục chở V đi. Khi đi đến xóm B, thị trấn Y, huyện Y thì gặp Nguyễn Văn T đang cầm trên tay 01 thanh kiếm, vỏ kiếm màu đen đang ngồi trên xe máy. Gặp nhau, Nguyễn Văn T nói " Đ đang ở quán nước mía gần trạm giống ". Nghe Nguyễn Văn T nói vậy, V nói Nguyễn Văn T đưa kiếm cho V. Phan Doãn T điều khiển xe máy chở Nguyễn Văn V còn Nguyễn Văn T đi xe máy đi tìm Nguyễn Thành Đ để đánh. Cả ba thấy anh Đ đang đứng ở quán nước mía gần trạm giống Y , thuộc khối H, thị trấn Y, sát mép quốc lộ 7B, nên dừng xe lại. Nguyễn Văn V nhảy xuống xe rút kiếm ra chạy về phía Nguyễn Thành Đ, Phan Doãn T rút con dao lợ từ hông xe máy ra chạy theo. Thấy vậy, anh Đ bỏ chạy lên hướng tây được khoảng 50 mét, thì rút trong người ra 01 chiếc côn nhị khúc để chống trả, nhưng Nguyễn Văn V đã dùng kiếm chém 01 nhát vào cổ tay trái và 01 nhát vào cổ trái của anh Đ. Sau khi bị chém,

anh Đ bỏ chạy vào cổng Công ty cổ phần Vật tư Nông nghiệp thì ngã xuống, thấy anh Đ bị chảy máu nhiều nên Nguyễn Văn V đã gọi anh Vũ Đình T lái xe tắc xi đưa anh Đ đi cấp cứu. Sau đó Nguyễn Văn V, Phan Doãn T, Nguyễn Văn T bỏ trốn một thời gian, sau đó đến công an huyện Yên Thành đầu thú. Còn anh Nguyễn Thành Đ được người nhà đưa đi điều trị vết thương tại bệnh viện tỉnh Nghệ An từ ngày 19/10/2016 đến ngày 26/10/2016.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 228/TTPY ngày 27/10/2016 của trung tâm pháp y tỉnh Nghệ An xác định tỷ lệ tổn thương cơ chế của Nguyễn Thành Đ như sau:

- Vết thương cổ trái sát xương đòn trái vòng ra sau cổ gáy trái gây đứt tĩnh mạch ngoài, đứt rời đám rối thần kinh cánh tay trái.

- Đứt mỏm ngang đốt sống cổ C7.

- Gãy 1/3 trong xương đòn trái đã phẫu thuật, khâu nối tĩnh mạch cảnh ngoài, đám rối thần kinh tay trái và vết thương mu bàn tay trái.

- Các vết thương trên có khả năng do vật sắc gây nên.

Tổn hại sức khỏe do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 70% (Bảy mươi phần trăm).

- Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình anh Đ điều trị, Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn T và Phan Doãn T đó bồi thường cho anh Đ 90.000.000 đồng để chi phí điều trị, dưỡng thương, không có yêu cầu đền bù gì thêm.

- Vật chứng thu giữ gồm 01 con dao lợ dài 40 cm; 01 côn nhị khúc dài 30 cm; 01 vỏ kiếm đã chuyển cơ quan chức năng quản lý.

Tại bản cáo trạng số: 73/VKS - HS, ngày 02 tháng 8 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn T, Phan Doãn T về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 3 điều 104 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo và đề nghị:

Áp dụng khoản 3 Điều 104 điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V từ 30 đến 36 tháng tù.

Áp dụng khoản 3 Điều 104 điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47, khoản 1 và khoản 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thử thách từ 48 đến 60 tháng.

Áp dụng khoản 3 Điều 104 điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47, khoản 1 và khoản 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phan Doãn T từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thử thách từ 48 đến 60 tháng.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Áp dụng điều 584, điều 587 và điều 590 của BLDS. Chấp nhận thỏa thuận các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn T, Phan Doãn T liên đới bồi thường tiếp cho anh Nguyễn Thành Đ 90.000.000 đồng . Kỷ phần cụ thể như sau: Nguyễn Văn V 30.000.000 đồng, Nguyễn Văn T 30.000.000 đồng, Phan Doãn T 30.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao lợ dài 40 cm; 01 côn nhị khúc; 01 vỏ kiếm là tang vật của vụ án.

Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn T, Phan Doãn T phải nộp án phí hình sự, dân sự theo qui định của pháp luật.

Các bị cáo, người bị hại, luật sư bào chữa cho các bị cáo không tranh luận đối đáp gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Các bị cáo, người bị hại đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ cho bị cáo. Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T, Phan Doãn T và người bị hại anh Nguyễn Thành Đ đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo Nguyễn Văn T và Phan Doãn T được hưởng án treo như đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa.

Căn cứ vào các chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn T, Phan Doãn T khai: Tối ngày 18/10/2016 Nguyễn Văn T và anh Nguyễn Thành Đ mâu thuẫn với nhau, anh Đ dùng Côn nhị khúc đánh Nguyễn Văn T bị thương nhẹ. Nguyễn Văn T đã kể lại toàn bộ sự việc cho Nguyễn văn V và Phan Doãn T nghe. Khoảng 10 giờ ngày 19/10/ 2016, Nguyễn Văn V thấy anh Nguyễn Thành Đ có mặt tại Thị Trấn Y nên đã gọi điện thoại cho Phan Doãn T biết, thấy vậy Phan Doãn T đã gọi điện thoại cho Nguyễn Văn T. Sau đó Phan Doãn T điều khiển xe máy SIRIUS đi tìm anh Đ nhưng không thấy. Phan Doãn T đi đến quán của Nguyễn Văn V, V đi từ trong quán ra cầm 01 con dao lợ đến dắt vào hông xe máy của Phan Doãn T. T điều khiển xe chở V đi về nhà mình để khóa cửa, sau đó tiếp tục chở V đi. khi đi đến xóm B, thị trấn Y, huyện Y thì gặp Nguyễn Văn T đang cầm trên tay 01 thanh kiếm đang ngồi trên xe máy. Khi gặp nhau, Nguyễn Văn V, Phan Doãn T nói " Đ đang ở thị trấn ". Nguyễn Văn T nói " Đ đang ở quán nước mía gần trạm giống Y". Nghe Nguyễn Văn T nói vậy, V nói Nguyễn Văn T đưa kiếm cho V. Phan Doãn T điều khiển xe máy chở Nguyễn Văn V còn Nguyễn Văn T đi xe tìm anh Đ để đánh. Cả ba thấy anh Đ đang đứng ở quán nước mía gần trạm giống , thuộc khối H, thị trấn Y. Nguyễn Văn V nhảy xuống xe rút kiếm ra chạy về phía Nguyễn

Thành Đ, Phan Doãn T rút con dao lợ từ hông xe máy ra cùng duổi theo anh Đ. Thấy vậy, anh Đ bỏ chạy lên hướng Tây được khoảng 50 mét, thì rút trong người ra 01 chiếc côn nhị khúc để chống trả nhưng Nguyễn Văn V đã dùng kiếm chém 01 nhát vào cổ tay trái, 01 nhát vào cổ trái anh Đ. Sau khi bị chém, anh Đ bỏ chạy vào cổng Công ty cổ phần nông nghiệp vật tư thì ngã xuống. Lúc này Nguyễn Văn V, thấy anh Đ bị thương chảy máu nhiều nên V đã gọi điện cho anh Vũ Đình T lái xe tắc xi chở anh Đ đi cấp cứu. Sau đó Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn T, Phan Doãn T bỏ trốn và sau đó đến công an huyện đầu thú. Anh Nguyễn Thành Đ được sơ cứu tại Phòng khám Thành Đô, sau đó được đưa đến bệnh viện hữu nghị đa khoa tỉnh Nghệ An điều trị từ ngày 19/10/2016 đến ngày 26/10/2016.

Lời khai của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của người bị hại, nhân chứng và các vết thương trên thân thể của người bị hại và Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 288/TTPY ngày 27/10/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Nghệ An. Ngoài ra, còn được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo đã gây thương cho anh Nguyễn Thành Đ được giám định là 70%, nên đủ căn cứ để kết luận: Các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn T, Phan Doãn T phạm tội cố ý gây thương tích, tội phạm và hình phạt qui định tại khoản 3 điều 104 của bộ luật hình sự.

Xét vụ án thuộc loại rất nghiêm trọng, hành vi gây thương tích của các bị cáo cho anh Nguyễn Thành Đ là rất nguy hiểm, thể hiện sự liều lĩnh, xem thường kỷ cương pháp luật, xem thường tính mạng sức khỏe của người khác. Các bị cáo đều biết và nhận thức được rằng sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ nếu xâm phạm tới sẽ bị pháp luật trừng trị, xử lý nghiêm minh. Nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ mà các bị cáo đã bất chấp pháp luật, cùng nhau đánh người bị hại gây thương tích nặng.

Trong vụ án này các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn T và Phan Doãn T đồng phạm với nhau về tội cố ý gây thương tích. Tuy nhiên chỉ là đồng phạm giản đơn, hành vi chỉ mang tính bột phát. Mức độ, tính chất hành vi của các bị cáo khác nhau, vì vậy cần xem xét đánh giá, để lên mức hình phạt cho phù hợp, tương xứng với từng bị cáo.

Đối với Nguyễn Văn V chỉ vì lý do trước đó người bị hại đánh Nguyễn Văn T bạn của V, khi thấy anh Đ có mặt tại thị trấn Y thì V là người chủ động gọi Phan Doãn T, Nguyễn Văn T tìm anh Đ để đánh. Khi tìm được anh Đ, bị cáo là người trực tiếp dùng kiếm chém vào tay và cổ của anh Đ. Bị cáo là người thực hành tích cực nhất, hành vi của bị cáo thể hiện sự hung hãn. Xét tính chất hành vi bị cáo V đã thực hiện, hậu quả để lại, việc cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian với mức án nghiêm minh là cần thiết. Tuy nhiên cũng xét, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn hành vi phạm tội, tỏ ra ăn năn hối cải, sau khi

bỏ trốn đã đến công an đầu thú. Bị cáo cũng đã tích cực bồi thường thiệt hại cho người bị hại. Mặt khác, sau khi gây thương tích cho anh Đ, bị cáo V đã nhận thấy lỗi lầm của mình nên gọi tắc xi để đưa anh Đ đi cấp cứu. Bị cáo đã trực tiếp xin lỗi người bị hại, gia đình người bị hại. Người bị hại đã có đơn đề nghị pháp luật khoan hồng, cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như quy định tại khoản 1, khoản 2 điều 46 của Bộ luật hình sự, vì vậy có thể áp dụng điều 47 của BLHS để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn T và Phan Doãn T là hai đồng phạm cùng với bị cáo V thực hiện hành vi phạm tội, tuy hành vi của hai bị cáo này ít nguy hiểm hơn so với bị cáo Nguyễn Văn V. Các bị cáo thực hiện hành vi với vai trò giúp sức, hỗ trợ về tinh thần cho bị cáo V chém anh Đ. Các bị cáo đều chung ý chí tìm đánh anh Đ, như chuẩn bị công cụ gây án, đi tìm người bị hại để đánh. Vì vậy, với các bị cáo này cũng cần xử lý nghiêm, phải lêm mức án tương xứng để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Mặc dù hai bị cáo Nguyễn Văn T và Phan Doãn T phạm tội rất nghiêm trọng, nhưng hành vi của hai bị cáo này thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhân thân của các bị cáo tốt, lai lịch rõ ràng, phạm tội với vai trò thứ yếu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo rất thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải, sau khi bỏ trốn các bị cáo đó đến công an đầu thú. Các bị cáo đã tích cực bồi thường thiệt hại cho người bị hại, người bị hại đã đề Tòa án giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo và cho các bị cáo được hưởng án treo. Ngoài ra, bố của bị cáo của Phan Doãn T là người có công với Nhà nước được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến và Huân chương chiến sỹ giải phóng hạng ba. Do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 điều 46 BLHS, cần áp dụng điều 47 của BLHS cho các bị cáo được hưởng mức thấp nhất dưới khung hình phạt. Chưa cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, mà áp dụng điều 60 của BLHS cho các bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa cũng có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

- Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra truy tố các bị cáo đã liên đới bồi thường cho người bị hại số tiền 90.000.000 đồng. Tại phiên tòa người bị hại yêu cầu các bị cáo bồi thường tiếp số tiền 90.000.000 đồng, các bị cáo chấp nhận. Vì vậy, cần chấp nhận thỏa thuận, buộc mỗi bị cáo bồi thường cho người bị hại Nguyễn Thành Đ số tiền 30.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra đã thu giữ 01 con dao lợ dài 40 cm; 01 côn nhị khúc; 01 vỏ kiếm. Đây là vật chứng liên quan đến vụ án nhưng không có giá trị sử dụng, vì vậy cần tuyên tịch thu tiêu hủy số vật chứng này.

Đối với chiếc kiếm do Nguyễn Văn V dùng để chém anh Nguyễn Thành Đ, sau khi gây án bị cáo V đó vứt trên đường chạy trốn, cơ quan điều tra đó truy tìm nhưng không có kết quả nên không có căn cứ để xử lý.

- Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự, dân sự theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn T và Phan Doãn T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng khoản 3 Điều 104 điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự.

1. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn V 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/8/2017 (ngày bắt và tạm giam đối với bị cáo) nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam trước đây từ ngày 20/10/2016 đến ngày 28/11/2016.

Áp dụng khoản 3 Điều 104 điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47, khoản 1 và khoản 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự.

2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 02 (Hai*)* năm tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thử thách 04 (bốn) năm. Thời hạn thử thách đối với bị cáo được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày31/8/2017).

Áp dụng khoản 3 điều 104 điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46, điều 47, khoản 01 và khoản 02 Điều 60 của Bộ luật hình sự.

3. Xử phạt: Bị cáo Phan Doãn T 02 (Hai*)* năm tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thử thách 04 (bốn) năm. Thời hạn thử thách đối với bị cáo được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày31/8/2017).

Giao các bị cáo Nguyễn Văn T, Phan Doãn T cho UBND thị trấn Y - huyện Y - Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 584, Điều 587 và Điều 590 của BLDS

Chấp nhận thỏa thuận giữa bị cáo và những người bị hại, buộc các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn T, Phan Doãn T liên đới bồi thường tiếp cho anh Nguyễn Thành Đ 90.000.000 đồng (chín mươi triệu đồng). Kỷ phần cụ thể như sau: Nguyễn Văn V 30.000.000 đồng, Nguyễn Văn T 30.000.000 đồng, Phan Doãn T 30.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành thì hàng tháng phải chịu thêm khoản lãi suất theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng Nhà nước qui định tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao lợ dài 40 cm; 01 côn nhị khúc; 01 vỏ kiếm theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Yên Thành và chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/11/2016 và phiếu nhập kho số: NK11 ngày 30/11/2016

- Án phí: Áp dụng điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 21; Điều 23, của nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn T và Phan Doãn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000 đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người bị hại, luật sư bào chữa cho các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND H. Yên Thành.
- CC THA DS H. Yên Thành.
- THA hình sự
- Bị cáo
- TAND tỉnh Nghệ An
- Lưu HSVA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Vũ Anh Ngọc